

CHUNG TAY GÌN GIỮ, BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

GỢI Ý PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH CHO CHỦ ĐỀ 6

Tuần	Tiết	Cấu trúc	Hoạt động
1	1 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	1. Tìm hiểu các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. 2. Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.
1 – 2	2, 3, 4 (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	3. Đánh giá thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương. 4. Đề xuất và thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. 5. Thực hiện tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên. 6. Thực hiện các việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
2	5 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	7. Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. 8. Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.
3	6 (Quy mô trường/ khối lớp)		Gợi ý một số hoạt động: – Tiểu phẩm “Ngọc Hoàng du xuân”. – Giao lưu với chuyên gia về “Cảnh quan thiên nhiên Việt Nam”. – Tham gia trò chơi “Du lịch cảnh quan thiên nhiên qua màn ảnh nhỏ”. – Tham gia cuộc thi “Sáng kiến bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương”. – Thi tìm hiểu về “Cảnh quan thiên nhiên Việt Nam”. – ...

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Đánh giá được thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương.

- Đề xuất và thực hiện được các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Thực hiện được việc tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên.

Góp phần phát triển:

- Năng lực chung: Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc đề xuất và thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo để gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên; Năng lực giao tiếp và hợp tác với bạn bè và mọi người thông qua quá trình thực hiện các hoạt động gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Năng lực đặc thù: Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động thông qua việc thiết kế và tổ chức truyền thông trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên; Năng lực tư duy phê phán thông qua việc nhận xét, đánh giá các hoạt động, hành vi, việc làm liên quan đến việc bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.
- Phẩm chất yêu nước, tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên của đất nước; có trách nhiệm trong việc gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

I. TÌM HIỂU NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TRẢI NGHIỆM/KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

NỘI DUNG	CÁCH THỨC TỔ CHỨC	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM
1. Tìm hiểu các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. * Nhiệm vụ 1: Chia sẻ về những giải pháp tích cực, sáng tạo trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên em đã biết hoặc đã tham gia thực hiện. * Nhiệm vụ 2: Thảo luận, xác định các giải pháp tích cực, sáng tạo trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	* Nhiệm vụ 1: – GV yêu cầu HS nhớ lại và chia sẻ những giải pháp tích cực, sáng tạo trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà các em đã biết hoặc đã tham gia thực hiện. – HS suy nghĩ và viết những kinh nghiệm đã có vào SBT. – HS chia sẻ kinh nghiệm trong nhóm. – Thư kí nhóm tổng hợp những chia sẻ của các bạn trong nhóm. – Đại diện các nhóm lần lượt báo cáo tổng hợp về những giải pháp tích cực, sáng tạo trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà các thành viên trong nhóm đã biết hoặc đã tham gia thực hiện. – GV nhận xét chung về kết quả chia sẻ kinh nghiệm của các nhóm.	Sản phẩm thảo luận của mỗi nhóm phải liệt kê được một số giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

	* Nhiệm vụ 2: – GV yêu cầu HS làm việc nhóm, xác định các giải pháp tích cực, sáng tạo trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. – HS làm việc nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao và ghi kết quả ra giấy A0. – Các nhóm trưng bày giấy A0 ghi kết quả thảo luận của nhóm lên tường lớp học. (theo Kỹ thuật Phòng tranh). – Cả lớp đi xem và ghi ý kiến nhận xét, bình luận, bổ sung lên chính sản phẩm của nhóm bạn. – Thảo luận chung về các giải pháp. – GV tổng kết các ý kiến và kết luận: Để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, có thể thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo sau: + Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân trong cộng đồng về trách nhiệm tham gia giữ gìn, bảo vệ cảnh quan. + Phát triển du lịch gắn liền với việc bảo tồn cảnh quan; không phát triển du lịch một cách ồ ạt, thiếu kiểm soát, không bền vững. + Tăng chế tài xử phạt những hành vi gây tổn hại đến cảnh quan. + Phát động các phong trào, chiến dịch bảo tồn cảnh quan. + Tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, luật pháp về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Tổ chức các cuộc thi để xuất các giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + ...	
2. Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.	* Nhiệm vụ 1 – GV giao nhiệm vụ cho HS nhớ lại và chia sẻ kinh nghiệm về những hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay	Sản phẩm thảo luận của mỗi nhóm phải xác định được mục đích, đối tượng, nội dung và cách thức tuyên truyền trong

* Nhiệm vụ 1: Chia sẻ về những hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên mà HS đã tham gia hoặc đã biết. * Nhiệm vụ 2: Thảo luận, xác định mục đích, đối tượng, nội dung và cách thức tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.	giữ gìn cảnh quan thiên nhiên mà HS đã tham gia hoặc đã biết: Tên hoạt động; mục đích tuyên truyền; đối tượng tuyên truyền; nội dung tuyên truyền; hình thức tuyên truyền; ... – HS suy nghĩ và viết vào SBT: Tên hoạt động tuyên truyền, mục đích tuyên truyền, đối tượng tuyên truyền, nội dung và hình thức hoạt động tuyên truyền mà các em đã tham gia hoặc đã biết. – HS chia sẻ kinh nghiệm trong nhóm. – Mỗi nhóm lựa chọn 1 ví dụ điển hình để báo cáo trước lớp. – GV mời đại diện mỗi nhóm lên chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên. – Thảo luận chung. – GV nhận xét, khen những HS đã có kinh nghiệm quý về hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng nói chung và hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên nói riêng. * Nhiệm vụ 2: – GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, xác định mục đích, đối tượng, nội dung và cách thức tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên. – HS làm việc nhóm, thực hiện nhiệm vụ và viết kết quả ra giấy A0. – Các nhóm trưng bày kết quả thảo luận nhóm lên trên bảng. – Đại diện một nhóm trình bày. Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung.	cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.
--	--	---

	– GV nhận xét kết quả làm việc của các nhóm và kết luận một số điểm quan trọng khi thiết kế hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên: + Mục đích tuyên truyền: Nâng cao nhận thức cho cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và trách nhiệm chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên. + Đối tượng tuyên truyền: Người dân trong cộng đồng, người thân trong gia đình, bạn bè trong trường, ngoài xã hội, trên mạng xã hội, khách du lịch. + Nội dung tuyên truyền: • Ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên: Tạo ra hiệu ứng làm mát, ngăn chặn xói mòn, góp phần bảo vệ môi trường, góp phần phát triển bền vững. • Trách nhiệm chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên: Tuân thủ quy định về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên; Thực hiện các hành động cụ thể giữ gìn, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên; Tích cực tham gia các phong trào, chiến dịch bảo tồn, giữ gìn cảnh quan; Ủng hộ, cổ vũ những hành vi, việc làm giữ gìn, bảo tồn cảnh quan; Thể hiện thái độ không đồng tình, nhắc nhở hoặc báo cho người có trách nhiệm khi thấy hành vi làm tổn hại đến cảnh quan;... + Hình thức tuyên truyền: toạ đàm; thuyết trình, tuyên truyền trên bảng tin hoặc trên loa phát thanh của nhà trường, thôn bản/địa bàn dân cư; trình diễn các tiểu phẩm, bài hát, bài thơ, đọc rap về chủ đề; triển lãm tranh ảnh, áp phích; viết bài, làm phóng sự ảnh, làm video tuyên truyền trên mạng xã hội; ...	
--	--	--

II. THỰC HÀNH – TRẢI NGHIỆM/RÈN LUYỆN – VẬN DỤNG

NỘI DUNG	CÁCH THỨC TỔ CHỨC	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM
Rèn luyện		
3. Đánh giá thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương. * Nhiệm vụ 1: Lập kế hoạch đánh giá thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương. * Nhiệm vụ 2: Tiến hành đánh giá theo kế hoạch đã xây dựng.	* Nhiệm vụ 1: – GV chia nhóm, giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm lập kế hoạch đánh giá thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương. – HS thảo luận nhóm: Lựa chọn danh sách các danh lam thắng cảnh ở địa phương nhóm sẽ tiến hành đánh giá; Xác định nội dung đánh giá; Lựa chọn phương pháp đánh giá; Xác định các công việc cụ thể, thời gian thực hiện mỗi công việc và sản phẩm/kết quả mong đợi,...; Hoàn thành bản kế hoạch của nhóm. – Đại diện các nhóm lần lượt trình bày kế hoạch đánh giá thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương của nhóm mình. Các nhóm khác lắng nghe và góp ý kiến. – GV nhận xét về kế hoạch của từng nhóm. – Các nhóm hoàn thiện lại kế hoạch theo góp ý của thầy, cô giáo, bạn bè và ghi vào SBT. * Nhiệm vụ 2: – GV yêu cầu các nhóm tiến hành đánh giá thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương theo kế hoạch đã hoàn thiện. – Các nhóm HS tiến hành đánh giá thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương theo kế hoạch. – Tổng hợp các thông tin, số liệu thu thập được qua khảo sát. – Xử lý, phân tích thông tin, số liệu thu thập được từ khảo sát thực trạng. – Viết báo cáo kết quả đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương theo các gợi ý trong SGK. – Đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả khảo sát đánh giá thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương của nhóm mình.	Mỗi nhóm HS cần có 2 sản phẩm là: – Một bản kế hoạch đánh giá thực trạng bảo tồn một danh lam thắng cảnh ở địa phương có đầy đủ các mục theo quy định. – Một báo cáo kết quả đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương.

	– Các nhóm khác lắng nghe và góp ý kiến bổ sung. – GV nhận xét về kết quả khảo sát đánh giá thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương của mỗi nhóm HS.	
4. Đề xuất và thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. * Nhiệm vụ 1: Đề xuất giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trong những trường hợp cụ thể. * Nhiệm vụ 2: Lựa chọn một cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và thảo luận để xuất các giải pháp tích cực, sáng tạo để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên đó. * Nhiệm vụ 3: Thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo đã đề xuất để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	* Nhiệm vụ 1: – GV yêu cầu HS đọc hai trường hợp trong SGK và đề xuất các giải pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trong những trường hợp đó. – HS làm việc nhóm, thực hiện nhiệm vụ được giao. – Đại diện các nhóm báo cáo các giải pháp mà nhóm đề xuất. – Thảo luận chung về giải pháp cho mỗi trường hợp. – GV tổng kết các ý kiến và kết luận: <i>Giải pháp cho trường hợp 1:</i> + Xây kè xung quanh hồ để chống việc lấn chiếm. + Tuyên truyền, vận động người dân và các cơ sở kinh doanh, dịch vụ không được xả rác và nước thải ra hồ. + Xử lý nghiêm khắc các hành vi lấn chiếm hồ và gây ô nhiễm hồ;... <i>Giải pháp cho trường hợp 2:</i> + Xử phạt những người quản lí khu chế xuất đã làm ô nhiễm nước biển. + Yêu cầu họ phải chịu trách nhiệm khắc phục sự cố đã xảy ra. + Yêu cầu họ phải xây dựng hệ thống xử lí nước thải đáp ứng các tiêu chuẩn của Nhà nước Việt Nam. + Tổ chức chiến dịch dọn sạch rác ở bãi biển. + Tuyên truyền, vận động người dân và khách du lịch vứt rác đúng nơi quy định; ... * Nhiệm vụ 2: – GV yêu cầu HS làm việc nhóm, mỗi nhóm lựa chọn một cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và thảo luận để xuất các giải pháp tích cực, sáng tạo để bảo tồn cảnh quan đó. Lưu ý HS: Các giải pháp đề xuất phải nhằm giải quyết	Mỗi nhóm HS cần có 3 sản phẩm, gồm: – Giải pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên đối với hai trường hợp cụ thể trong SGK. – Giải pháp tích cực, sáng tạo cụ thể để bảo tồn một cảnh quan thiên nhiên được lựa chọn ở địa phương. – Báo cáo kết quả thực hiện các giải pháp tích cực, sáng tạo đã đề xuất.

	những vấn đề thực tế của cảnh quan và phải khả thi, có thể thực hiện được. – HS làm việc nhóm, thực hiện nhiệm vụ được giao. – Đại diện các nhóm báo cáo các giải pháp tích cực, sáng tạo mà nhóm đề xuất để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên đã lựa chọn ở địa phương. – Thảo luận chung về giải pháp đề xuất của mỗi nhóm. – GV tổng kết các ý kiến, khen những nhóm đã có những giải pháp độc đáo và hiệu quả để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. * Nhiệm vụ 3: – GV giao nhiệm vụ cho các nhóm HS thực hiện các giải pháp mà nhóm đã đề xuất để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. – HS thực hiện các giải pháp. – Ghi chép, chụp ảnh, quay video ghi lại quá trình thực hiện. – Viết báo cáo kết quả thực hiện các giải pháp. – Đại diện các nhóm trưng bày, giới thiệu kết quả thực hiện các giải pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên đã lựa chọn ở địa phương, có thể dưới hình thức triển lãm. – Cả lớp quan sát, lắng nghe và bình luận, nhận xét. – GV nhận xét, khen những nhóm đã thực hiện tốt các giải pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.	
5. Thực hiện tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên * Nhiệm vụ 1: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về ý nghĩa cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.	* Nhiệm vụ 1: – GV giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm HS thảo luận, xây dựng kế hoạch hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên. – HS làm việc nhóm, dựa trên kinh nghiệm mới đã thu được từ hoạt động 2 và tham khảo ví dụ minh hoạ ở trang 56, SGK để xây dựng kế hoạch hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.	Mỗi nhóm HS cần có 2 sản phẩm, gồm: – Một bản kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên. – Một bản báo cáo kết quả thực hiện hoạt động tuyên truyền trong

* Nhiệm vụ 2: Thực hiện hoạt động tuyên truyền theo kế hoạch đã lập.	– Viết kế hoạch hoạt động đã xây dựng ra giấy A0. – Các nhóm triển lãm bản kế hoạch đã xây dựng xung quanh lớp học. – HS cả lớp đi xem và ghi ý kiến bình luận, bổ sung. – GV nhận xét về kế hoạch của mỗi nhóm. – Các nhóm hoàn thiện lại kế hoạch theo góp ý của thầy cô và bạn bè; sau đó ghi vào SBT. * Nhiệm vụ 2: – GV giao nhiệm vụ cho các nhóm HS tiến hành hoạt động tuyên truyền theo kế hoạch đã xây dựng. – HS các nhóm tiến hành hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay giữ gìn cảnh quan thiên nhiên theo kế hoạch. – Viết báo cáo kết quả hoạt động tuyên truyền và chụp ảnh, quay video minh chứng quá trình thực hiện hoạt động. – Đại diện các nhóm báo cáo kết quả hoạt động và các minh chứng trước lớp. – HS cả lớp bình luận, nhận xét về kết quả hoạt động tuyên truyền của nhóm bạn. – GV nhận xét kết quả hoạt động tuyên truyền của các nhóm. – Tuyên dương những nhóm đã thực hiện tốt hoạt động tuyên truyền.	cộng đồng, có kèm theo tranh ảnh, video minh họa.
Vận dụng		
6. Thực hiện các việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.	– GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: + Thực hiện các việc làm cần thiết trong cuộc sống hằng ngày để giữ gìn, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. + Tuyên truyền tới người dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,... trong cộng đồng và khách du lịch về các việc làm cần thiết để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. + Ghi lại kết quả các việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà bản thân đã thực hiện và cảm xúc của em. – HS thực hiện những nhiệm vụ GV đã giao.	Mỗi HS cần thực hiện các việc làm cần thiết trong cuộc sống hằng ngày để giữ gìn, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; Tuyên truyền, vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện và ghi chép lại kết quả thực hiện các nhiệm vụ.

	– Ghi vào SBT: Kết quả thực hiện những nhiệm vụ được giao; cảm xúc của em khi thực hiện; những khó khăn đã gặp phải trong quá trình thực hiện và biện pháp vượt qua khó khăn (nếu có).	
--	--	--

III. BÁO CÁO/THẢO LUẬN/ĐÁNH GIÁ

NỘI DUNG	CÁCH THỨC TỔ CHỨC	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM
1. Báo cáo kết quả hoạt động vận dụng	– HS báo cáo trong nhóm kết quả các việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà bản thân đã thực hiện; cảm xúc khi thực hiện; những khó khăn đã gặp phải trong quá trình thực hiện và biện pháp vượt qua khó khăn (nếu có). – Mỗi nhóm cử một bạn báo cáo kết quả trước lớp. – GV tổ chức cho HS thảo luận, rút kinh nghiệm chung. – GV nhận xét kết quả vận dụng thực tiễn của HS trong lớp. – Tuyên dương những HS đã có những việc làm, hoạt động tích cực để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trong thực tiễn và nhắc nhở HS cả lớp tiếp tục vận dụng những kinh nghiệm mới đã tiếp thu được từ chủ đề vào trong cuộc sống.	Kết quả các việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà bản thân đã thực hiện và những bài học kinh nghiệm được rút ra.
2. Đánh giá cuối chủ đề	– GV hướng dẫn HS tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng trong nhóm theo các tiêu chí trong SGK và cách đánh giá xếp loại đạt/chưa đạt. – HS tự đánh giá cá nhân. – HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm. – GV tổng hợp kết quả tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng của HS và nhận xét của cha mẹ HS cùng cộng đồng địa phương để đưa ra đánh giá cuối cùng.	HS đánh giá được kết quả hoạt động của bản thân sau chủ đề.

TỔ CHỨC THEO QUY MÔ TRƯỜNG (1 tiết)

TIỂU PHẨM “NGỌC HOÀNG DU XUÂN

(Ví dụ minh họa)

MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG

- HS thể hiện được những hiểu biết, kinh nghiệm đã có của mình về thực trạng bảo tồn cảnh quan thiên nhiên Việt Nam; về những hành động cần thiết để gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

– Định hướng, tạo hứng thú cho HS trải nghiệm các hoạt động tiếp theo của chủ đề.

NỘI DUNG	CÁCH THỨC TỔ CHỨC	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM
Nhân dịp năm mới, Ngọc Hoàng quyết định đi du xuân. Ngọc Hoàng yêu cầu Táo Môi trường đưa đến tham quan một số cảnh quan thiên nhiên nổi tiếng của Việt Nam như: Vịnh Hạ Long, Rừng Quốc gia Cúc Phương, Bãi biển Mỹ Khê, Hang Sơn Đoòng, ... Tuy nhiên khi đến nơi, Ngọc Hoàng rất ngạc nhiên và thất vọng khi thấy một vài cảnh quan không còn giữ được vẻ đẹp tự nhiên như xưa. Ngọc Hoàng yêu cầu Táo Môi trường cho gọi các vị thần trông giữ các cảnh quan này đến để hỏi cho rõ. Khi đến trình diện, những vị thần này đã tâu với Ngọc Hoàng về những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ du lịch; những hành vi, thói quen sinh hoạt của người dân địa phương;... đã tác động tiêu cực đến cảnh quan như thế nào. Ngọc Hoàng liền quay sang chất vấn Táo Môi trường tại sao lại để các cảnh quan thiên nhiên bị tác động tiêu cực như vậy... Táo Môi trường đã tâu với Ngọc Hoàng về các giải pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên đã và đang được thực hiện ở hạ giới. Nghe xong, Ngọc Hoàng đưa ra một số nhận xét và nhắc nhở Táo Môi trường cùng các vị thần cần phải tăng cường tuyên truyền, vận động mọi người dân thực hiện trách nhiệm gìn giữ, bảo tồn để các cảnh quan thiên nhiên luôn giữ được vẻ đẹp tự nhiên vốn có.	– NDCT tuyên bố lí do và giới thiệu chủ đề tiểu phẩm. – Trình diễn một số tiết mục văn nghệ ca ngợi vẻ đẹp của các cảnh quan thiên nhiên Việt Nam. – Trình diễn tiểu phẩm theo kịch bản đã xây dựng. – Thảo luận, chia sẻ cảm nhận sau khi xem tiểu phẩm. – Kết thúc chương trình: + NDCT cảm ơn sự tham gia của khán giả. + Cùng các “diễn viên” giơ lên cao mỗi người một tấm bìa trên có một từ, để ghép thành một thông điệp kêu gọi mọi người hãy chung tay gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Tất cả mọi người cùng khoác tay nhau và hát bài hát “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn”, sáng tác: Vũ Kim Dung.	– HS tham gia trình diễn/xem tiểu phẩm. – Tích cực thể hiện hiểu biết của bản thân về những vấn đề mà tiểu phẩm đặt ra.